

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên cơ hữu ☒ Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Y học;

Chuyên ngành: Răng Hàm Mặt.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: LÊ NGUYỄN LÂM

2. Ngày tháng năm sinh: 11/10/1977 ☒ Nam ☐ Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: Phường 7, Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 159 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, Ninh Kiều, Cần Thơ

6. Địa chỉ liên hệ: 47 Võ Trường Toản, Nguyễn Văn Cừ, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại di động: 0918130809;

E-mail: lenguyenlam@ctump.edu.vn

7. Quá trình công tác:

Từ tháng 12 năm 2000 đến tháng 8 năm 2004: Giảng viên Bộ môn Răng Hàm Mặt, Khoa Y-Dược-Nha, Đại học Cần Thơ; đảm nhiệm giảng dạy tiền lâm sàng cho sinh viên Y đa khoa, lâm sàng cho sinh viên Răng Hàm Mặt năm 5-6 và Y đa khoa năm 4 tại Bệnh viện Đa khoa Cần Thơ.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Từ tháng 9 năm 2004 đến tháng 9 năm 2007: Học cao học chuyên ngành Răng Hàm Mặt, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh.

Từ tháng 10 năm 2007 đến tháng 9 năm 2012: Giảng viên Liên bộ môn Răng Trẻ em – Chỉnh hình, Khoa Răng Hàm Mặt, Đại học Y Dược Cần Thơ; giảng dạy tiền lâm sàng cho sinh viên Răng Hàm Mặt và Y đa khoa (hệ 4 & 6 năm), lâm sàng tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ cho sinh viên Răng Hàm Mặt năm 5–6, Y đa khoa năm 4 và chuyên khoa I Răng Hàm Mặt năm 2.

Từ tháng 10 năm 2012 đến tháng 5 năm 2015: Trưởng Liên bộ môn Răng Trẻ em – Chỉnh hình, Khoa Răng Hàm Mặt, Đại học Y Dược Cần Thơ kiêm nghiên cứu sinh tại Viện Nghiên cứu Y Dược lâm sàng 108, Hà Nội.

Từ tháng 6 năm 2015 đến tháng 11 năm 2018: Trưởng Liên bộ môn Răng Trẻ em – Chỉnh hình; mở rộng giảng dạy tiền lâm sàng và lâm sàng cho sinh viên liên thông, nội trú, chuyên khoa I & II ngành Răng Hàm Mặt.

Từ tháng 12 năm 2018 đến 08 năm 2023: Phó Trưởng Khoa kiêm Trưởng Bộ môn Răng Trẻ em – Chỉnh hình, Khoa Răng Hàm Mặt, Đại học Y Dược Cần Thơ; đào tạo lâm sàng và sau đại học (cao học, nội trú, chuyên khoa I & II, nghiên cứu sinh).

Từ tháng 09 năm 2023 đến nay: Giảng viên chính, Phó Trưởng Khoa kiêm Trưởng Bộ môn Răng Trẻ em – Chỉnh hình, Khoa Răng Hàm Mặt, Đại học Y Dược Cần Thơ; đào tạo lâm sàng và sau đại học (cao học, nội trú, chuyên khoa I & II, nghiên cứu sinh).

Chức vụ hiện nay: Giảng viên chính, Phó Trưởng Khoa Răng Hàm Mặt, Trưởng Bộ môn Răng trẻ em - Chỉnh hình, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ. Phó bí thư Đảng bộ cơ sở Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Khoa Răng Hàm Mặt, Trưởng Bộ môn Răng trẻ em - Chỉnh hình, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ. Phó bí thư Đảng bộ cơ sở Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Địa chỉ cơ quan: 179 Nguyễn Văn Cừ, P. An Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Điện thoại cơ quan: 0292.3739.730

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

.....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

.....

9. Trình độ đào tạo

- Được cấp bằng Đại học ngày 12 tháng 9 năm 2000; Số văn bằng: 0258925; Ngành: Răng Hàm Mặt; Nơi cấp bằng Đại học: Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 8 tháng 3 năm 2008; Số văn bằng: 1455; Ngành: Răng Hàm Mặt; Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 06 tháng 7 năm 2015; Số văn bằng: 004284; Ngành: Y học; Chuyên ngành: Răng Hàm Mặt; Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Viện nghiên cứu Khoa học Y Dược lâm sàng 108, Hà Nội, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HĐGS liên ngành: Y học.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu

Hướng nghiên cứu 1:

Nghiên cứu lâm sàng chuyên sâu về các phương pháp điều trị chỉnh hình răng mặt tích hợp với kiểm soát sự phát triển sọ mặt và chức năng hô hấp, hướng đến can thiệp sớm, toàn diện và cá thể hóa ở bệnh nhân vị thành niên và người lớn.

Hướng nghiên cứu này tập trung khảo sát toàn diện các phương pháp can thiệp chỉnh hình hiện đại trong điều trị các loại sai khớp cắn và bất thường xương hàm mặt, chú trọng phân tích các đặc điểm hình thái sọ mặt, cấu trúc xương hàm

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

xây dựng nền tảng cho việc xây dựng kế hoạch điều trị chỉnh hình răng mặt phù hợp, đo lường ảnh hưởng của điều trị chỉnh hình răng mặt đến đường thở bằng Cephalometric và Cone Beam Computed Tomography ở bệnh nhân, hiệu quả và cá thể hóa cho từng bệnh nhân. Sử dụng kỹ thuật nổi bật được ứng dụng cải tiến phương pháp điều trị sai lệch hàm mặt, tăng tốc sự di chuyển của răng, tối ưu hóa phương pháp điều trị chỉnh hình răng mặt, đánh giá hiệu quả các kết quả điều trị thông qua các tiêu chí khách quan, độ ổn định và tái phát sau điều trị, nhằm tăng hiệu quả chức năng ăn nhai, thẩm mỹ khuôn mặt và mức độ hài lòng của bệnh nhân.

Hướng nghiên cứu 2: Đánh giá đặc điểm hình thái, chức năng của hệ thống nhai và hiệu quả điều trị các bệnh lý răng miệng thường gặp bằng phương pháp điều trị phục hồi, tích hợp vật liệu – công nghệ mới trong bối cảnh điều kiện lâm sàng tại Việt Nam.

Hướng nghiên cứu này tập trung vào việc khảo sát, phân tích đặc điểm giải phẫu và chức năng hệ thống nhai, sự liên quan giữa các cấu trúc trong hệ thống nhai. Đồng thời nghiên cứu sâu về bệnh học của các tình trạng bệnh lý phổ biến trong nha khoa. Đánh giá hệ thống về hiệu quả của các phương pháp và kỹ thuật điều trị chuyên sâu sử dụng nẹp vít nhỏ, màng chân bì, màng tim, xương bò vô bào trong ghép xương.. Ngoài ra, việc ứng dụng công nghệ kỹ thuật số, mô hình 3D, nhằm tối ưu hóa quá trình điều trị, ứng dụng các công nghệ tiên tiến nhất hiện nay để đảm bảo tính chính xác, khách quan, an toàn người bệnh và hiệu quả cao nhất trong điều trị các bệnh lý răng miệng, nâng cao chất lượng điều trị, và chăm sóc sức khỏe răng miệng cộng đồng.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học

- Đã hướng dẫn 10 học viên sau đại học bao gồm 02 bác sĩ nội trú, 04 cao học, 04 chuyên khoa cấp 2.
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 07 cấp trường trong đó có 04 đề tài với vai trò chủ nhiệm đề tài, 03 đề tài với vai trò thành viên tham gia.
- Đã công bố 62 bài báo khoa học, trong đó 13 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín trong hệ thống ISI/Scopus.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Số lượng sách đã xuất bản 02 giáo trình, Nhà xuất bản Y học - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (ISBN: 978-604-66-5276-2), Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ (ISBN: 978-604-965-501-1).

15. Khen thưởng

15.1. Danh hiệu thi đua

Cá nhân: đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở từ năm 2017-2020 và 2022-2024, Lao động tiên tiến từ năm 2020-2022.

Năm học	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2017-2018	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định 2151/QĐ-ĐHYDCT, ngày 12 tháng 10 năm 2018; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2018-2019	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định 1930/QĐ-ĐHYDCT, ngày 11 tháng 10 năm 2019; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2019-2020	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định 1733/QĐ-ĐHYDCT, ngày 24/9/2020; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2020-2021	Lao động tiên tiến	Quyết định số 2353/QĐ-ĐHYDCT ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2021-2022	Lao động tiên tiến	Quyết định số 2911/QĐ-ĐHYDCT ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2022-2023	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 3372/QĐ-ĐHYDCT ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

2023-2024	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 3812/QĐ-ĐHYDCT ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
-----------	----------------------------	---

15.2. Hình thức khen thưởng

Cá nhân

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2012	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 4394/QĐ-BYT, ngày 05 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế
2020	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 05/QĐ-BYT, ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế
2021	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 4752/QĐ-BYT, ngày 9 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế
2022	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 2734/QĐ-BYT, ngày 6 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế
2022	Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”	Số 2733/QĐ-BYT ngày 6 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế
2023	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Quyết định số 4014/QĐ-BYT ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế
2024	Kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ”	Quyết định số 1259/QĐKT/TWĐTN-VP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ban chấp hành Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Việt Nam
<i>Khen thưởng, giải thưởng trong nghiên cứu khoa học</i>		
2004	Bằng khen Giải ba, Hội nghị khoa học Công nghệ tuổi trẻ	QĐ 405/QĐ/TUĐTN, ngày 12/4/2004; Ban Chấp hành trung ương Đoàn

	Y Dược toàn quốc lần thứ 12	TNCSHCM
2022	Bằng khen Giải Ba nhóm tác giả tại Hội nghị Khoa học Công nghệ tuổi trẻ các Trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Việt Nam lần thứ XXI	QĐ số 5257/QĐ/ĐHYHN, ngày 3/11/2022; ĐHYHN
2024	Bằng khen Giải Nhì nhóm tác giả tại Hội nghị Khoa học Công nghệ tuổi trẻ các Trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Việt Nam lần thứ XXIII	QĐ số 4740/QĐ/ĐHYHN, ngày 26/12/2024; ĐHYDCT
2025	Giải Nhì cuộc thi QUEST 2025, The graduate Dental Science Extravaganza tại The Coorge Institute of Dental Sciences, India	Giấy chứng nhận của Ban tổ chức

Tập thể

Quản lý Khoa Răng Hàm Mặt từ năm 2018 đạt nhiều thành tích xuất sắc và nhận bằng khen của Bộ Y tế, vì có nhiều thành tích đóng góp trong quá trình xây dựng và phát triển Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, trong thực hiện nhiệm vụ kế hoạch công tác chuyên môn, nghiệp vụ năm học.

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
Khoa Răng Hàm Mặt		
2019	Bằng khen Bộ trưởng bộ Y tế	Quyết định số 748/QĐ-BYT, ngày 28/02/2019; Bộ trưởng Bộ Y tế
2022	Bằng khen của Bộ trưởng bộ Y tế	Quyết định số 3004/QĐ-BYT ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
2023	Bằng khen của Bộ trưởng bộ Y tế	Quyết định số 4014/QĐ-BYT ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
Bộ môn Răng Trẻ em – Chỉnh hình		
2022	Bằng khen của Hiệu trưởng	Quyết định Số 3666/QĐ- DHDYCT ngày 25 tháng 11 năm 2022

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

Trung thành tuyệt đối với Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa; luôn đặt lợi ích của dân tộc và nhân dân lên hàng đầu.

Tinh thần khiêm tốn, giản dị; sống trong sạch, trung thực, gương mẫu về đạo đức, tạo hình ảnh tốt đẹp trong mắt sinh viên và đồng nghiệp.

Là giảng viên cơ hữu, tôi luôn chấp hành nghiêm túc mọi quy định, quy chế của Nhà trường và Bệnh viện. Chuẩn bị bài giảng công phu, nội dung phong phú, cập nhật kiến thức mới; kết hợp hiệu quả giữa lý thuyết và thực hành lâm sàng.

Được sinh viên và học viên sau đại học đánh giá cao về chất lượng giảng dạy; đã hướng dẫn nhiều khóa luận, luận văn bảo vệ thành công với kết quả xuất sắc. Xây dựng quan hệ tốt với đồng nghiệp, tôn trọng và lắng nghe ý kiến đóng

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước góp. Đúng mực, thân thiện với sinh viên và học viên; luôn sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ họ trong học tập và nghiên cứu.

Chủ động tham gia các hoạt động khám chữa bệnh; áp dụng kết quả nghiên cứu vào thực hành lâm sàng, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ y tế.

Tích cực tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học của ngành Y, đồng thời truyền đạt kinh nghiệm lâm sàng cho thế hệ kế cận.

Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao: tham gia ban soạn thảo chương trình đào tạo, xây dựng tài liệu giảng dạy, tổ chức hội thảo khoa học.

Chủ động đề xuất sáng kiến cải tiến quy trình đào tạo và quản lý, góp phần nâng cao uy tín và chất lượng của đơn vị công tác.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 24 năm đào tạo đại học và 19 năm đào tạo sau đại học, đào tạo liên tục.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020			02		268	60	328/408/216
2	2020-2021			01		189	60	249/289/216
3	2021-2022			02		105	120	225/300/216
3 năm học cuối								
4	2022-2023			02		133	120	253/333/216

5	2023-2024			01		131	115	246/296/232
6	2024-2025			02		135	115	250/316/232

3. Ngoại ngữ

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ĐH ngoại ngữ hệ chính quy, chuyên ngành Anh văn của Trường Đại học Cửu Long.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh: Cử nhân Anh văn

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK 2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Hoàng Giang		BSNT	x		2017-2019	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 11/11/2019 Số hiệu: 003611
2	Nguyễn Đoàn Thảo Nguyên		BSNT	x		2017-2019	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 11/11/2019 Số hiệu: 003616
3	Lâm Quang Sáng		CH	x		2018-2020	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 11/11/2020 Số hiệu: BA 0072
4	Trương Thị Bích Ngân		CH	x		2018-2020	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 31/12/2021 Số hiệu: BA 0141
5	Nguyễn Nhật Đăng Huân		CKII	x		2020-2021	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 14/01/2022 Số hiệu: 010305

6	Nguyễn Thị Ngọc Diễm		CH	x		2021-2022	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 22/11/2022 Số hiệu: BA 0260
7	Bùi Cúc		CH	x		2021-2022	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 22/11/2022 Số hiệu: BA 0270
8	Nguyễn Duy Tân		CKII	x		2022-2023	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 27/11/2023 Số hiệu: 012714
9	Võ Xuân Quang		CKII	x		2023-2024	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 11/11/2024 Số hiệu: 013966
10	Phạm Bảo Chung		CKII	x		2023-2024	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 11/11/2024 Số hiệu: 013946

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<i>I</i>	Sau khi được công nhận TS						
1	Giáo trình Nha khoa công cộng	GT	Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ (ISBN:	4	Lê Nguyên Lâm,	Biên soạn trang 23-46,168-206	QĐ chọn giáo trình giảng dạy số 4250/QĐ-

	(Dành cho sinh viên Răng Hàm Mặt)		978-604-965-501-1)		Trương Lê Thu Nhận		ĐHYDCT ngày 25/11/2024 QĐ xuất bản: 125/QĐ-NXBĐHCT ngày 27/12/2024, ISBN 978-604-965-501-1
2	Giáo trình chỉnh hình răng mặt cơ bản (Dành cho sinh viên Răng Hàm Mặt)	GT	Nhà xuất bản Y học, 2025 (ISBN: 978-604-66-6688-2)	5	Lê Nguyên Lâm	Biên soạn trang 53-107	QĐ chọn giáo trình giảng dạy số 487/QĐ-ĐHYDCT ngày 19/2/2025 QĐ xuất bản: 215/QĐ-XBYH ngày 10/06/2025, ISBN 978-604-66-7239-5

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ				
1	Khảo sát tình trạng tai biến mọc răng khôn và hướng điều trị tại Khoa Răng Hàm Mặt Bệnh viện Đa khoa Cần Thơ	Chủ nhiệm đề tài	Đề tài cơ sở cấp trường	2001-2002	Nghiệm thu 08/11/2002 theo QĐ 31/QĐ-QLKH Xếp loại: Tốt
II	Sau khi được công nhận học vị Tiến sĩ				
2	Nghiên cứu đánh giá hiệu quả của laser công suất thấp lên tốc độ di chuyển răng nanh hàm trên ở bệnh nhân chỉnh hình răng mặt tại Khoa Răng Hàm Mặt, trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2017 - 2018	Chủ nhiệm đề tài	Đề tài cơ sở cấp trường	2017-2018	Nghiệm thu 03/06/2020 theo QĐ 327/QĐ-ĐHYDCT Xếp loại: Khá
3	Nghiên cứu tình hình, một số yếu tố liên quan, đặc điểm lâm sàng và ảnh hưởng sâu răng sớm ở trẻ 24 - 71 tháng tuổi tại các trường mầm non Quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ năm 2018 - 2019	Tham gia	Đề tài cơ sở cấp trường	2018-2019	Nghiệm thu 05/06/2019 theo QĐ 886/QĐ-ĐHYDCT Xếp loại: Xuất sắc

4	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, X-quang và đánh giá kết quả điều trị rối loạn thái dương hàm bằng máng nhai tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2021-2022	Tham gia	Đề tài cơ sở cấp trường	2021-2022	Nghiệm thu 27/12/2022 theo QĐ 3809/QĐ-ĐHYDCT.NCKH Xếp loại: Tốt
5	Đánh giá kết quả điều trị bệnh nhân mất răng hàm dưới phía sau bằng implant tức thì tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2021-2022	Chủ nhiệm đề tài	Đề tài cơ sở cấp trường	2021-2022	Nghiệm thu 23/6/2023 theo QĐ 2191/QĐ-ĐHYDCT.NCKH Xếp loại: Tốt
6	Đánh giá hai phương pháp điều trị tăng sắc tố melanin mô nước bằng laser diode và CO2 trên bệnh nhân đến khám và điều trị tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Tham gia	Đề tài cơ sở cấp trường	2022-2023	Nghiệm thu 4/1/2024 theo QĐ 4295/QĐ-ĐHYDCT Xếp loại: Trung bình
7	So sánh kết quả điều trị đóng khoảng răng nanh hàm trên bằng dây NiTi đóng khoảng và thun chuỗi elastic	Chủ nhiệm đề tài	Đề tài cơ sở cấp trường	2023-2024	Nghiệm thu 9/12/2024 theo QĐ 4220/QĐ-ĐHYDCT Xếp loại: Xuất sắc

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH (Các tác giả)	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng Năm công bố
<i>Sau khi được công nhận học vị Tiến sĩ</i>								
<i>Các bài báo Quốc tế</i>								
1	Clinical and Pathological features of Oral Cancer in a High-Risk community in Vietnam Do Thi Thao, Loc Ngoc Vinh Bui, Lam Nguyen, Le Nguyen Lam , Tran Thi Phuong Dan	5	Tham gia	Journal of Maxillofacial and Oral Surrgergy (ISSN 0974-942X) https://doi.org/10.1007/s12663-023-01997-2	Q3 Scopus IF:1.31 CiteScore: 2.1 SJR 2022:0.32 9			8/2023
2	The Applicability of the Moyers, Tanaka–Johnston, and Gross–Hasund Analysis and a New Formula for the Vietnamese Population Le LN , Le TYT, Le KVP, Nguyen THH	4	☒ Tác giả chính	Journal of International Society of Preventive and Community Dentistry (ISSN: 2231-0762 Online ISSN: 2250-1002)	Q2, Scopus SJR 2023: 0.411, H-Index: 35 , CiteScore 2.5		14, 1, 52-60	1/2024

				DOI: 10.4103/jispcd.ji spcd_174_23	WoS Impact Factor: 1.4			
3	Orthodontic Treatment for Borderline Class III Malocclusion in Adults: Nonextraction Treatment with Anterior Bite Turbo: A Case Report Lam Nguyen Le, Thao Thi Do, Khanh Vu Phuong Le	3	☒ Tác giả chính	Journal of International Society of Preventive and Community Dentistry (ISSN: 2231- 0762 Online ISSN: 2250-1002) DOI: 10.4103/jispcd.ji spcd_190_23	Q2 Scopus CiteScore: 2.5 SJR 2023: 0.411, H-Index: 35 , WoS, Impact Factor: 1.4		14, 1, 78-87	1/2024
4	Clinical performance of computer-aided design/computer- aided manufacture lithium disilicate ceramic endocrown restorations: A 2-year study. Do TT, Trinh TM, Tran TTP, Nguyen VTT, Le LN	5	Tham gia	Journal of Conservative Dentistry (ISSN: 09720707) DOI: 10.4103/JCDE.J CDE_99_23	Q3 Scopus CiteScore: 2.1 SJR 0.489	1	27, 1, 51-56	1/2024
5	Cone Beam CT Assessment of Mandibular Foramen and Mental Foramen	7	☒ Tác giả chính	Cureus Journal of Medical Science (ISSN:	WoS ESCI - Impact Factor:		1-10	4/2024

	Positions as Essential Anatomical Landmarks: A Retrospective Study in Vietnam Le LN, Do TT, Truong LT, Dang The AT, Truong MH, Huynh Ngoc DK, Nguyen LM			2168-8184) DOI: 10.7759/cureus. 59337..	1.1 WoS Pubmed			
6	Early treatment of skeletal class III malocclusion with facemask therapy in Vietnam Ly TK, Le LN, Do TT, Le KPV.	4	☒ Tác giả liên hệ	Journal of Clinical Pediatric Dentistry (ISSN: 1557-5268) DOI: 10.22514/jocpd.2024.139.	Q3 Scopus CiteScore: 1.8 SJR 2023: 0.371 SCIE, Impact Factor:1.5		Volume48 , Issue 6, 187- 196	11/2024
7	Investigating the characteristics of the mandibular canal in cone beam CT Thao Thi Do, Lam Nguyen Le, Loc Truong Tan, Anh The Thien Dang, Duyen Ngoc Kim Huynh, My Hoan Truong and Luan Minh Nguyen	7	Tham gia	Journal of Orthodontic Science ISSN: 2278-1897 DOI: 10.4103/jos.jos_47_24	Q3 Scopus SJR 2023:0.29 8 Impact Factor :1.15 PubMed		1-6	11/2024

8	Effective of Nonextraction Orthodontic Treatment of Angle Class I Malocclusion: A Nonrandomied Pre-post Interventional Study Chau Diem Hong; Le Lam Nguyen ; Do Thao Thi; Le Khanh Phuong Vu	4	☒ Tác giả liên hệ	Dental Hypotheses (ISSN: 2155- 8213) DOI: 10.4103/denthyp .denthyp_37_24	Q4 Scopus SJR 2023: 0.135 H-Index: 16 WoS, Impact Factor : 0.6 CiteScore: 1.0		Volu me 15, Issue 4, 67- 70	12/2024
9	Is the Injectable Platelet-rich Fibrin (i- PRF) an Effective Method for Root Length and Alveolar Bone in Maxillary Canine Retraction? A Split- mouth Randomized Controlled Trial Chau Thi Minh Pham, Lam Nguyen Le , Khanh Vu Phuong Le and Khue Nhut Truong	4	☒ Tác giả liên hệ	Open Dentistry Journal (ISSN : 1874- 2106) DOI: 10.2174/011874 2106363883250 203060336	Q3 Scopus SJR 2024 0.214 H-Index: 40 WoS, Impact Factor 0.6		Volu me19	2/2025
10	Immediate Implant Placement in the	4	☒ Tác	Journal of Maxillofacial	Q2,			2/2025

	Esthetic Zone with Marginal Preservation: Esthetic Outcomes in Sites with Thin Buccal Bone Wall Thai Huy Thanh, Nguyen Chi Phu Si, Nguyen Thanh Hoa, Le Nguyen Lam		giả liên hệ	and Oral Surgery (ISSN 0974-942X) DOI: 10.1007/s12663-025-02468-6	Scopus SJR 2024 0.371 H-Index: 36, WoS, CiteScore: 2.0			
11	Friction or Frictionless: What is the Most Effective Method for Retracting Anterior Teeth? Lam Nguyen Le, Tran Thao Lu, Thao Thi Do, Khanh Phuong Vu Le	4	☒ Tác giả chính	Open Dentistry Journal (ISSN : 1874-2106) DOI: 10.2174/0118742106376297250506110536	Q3 Scopus SJR 2024 0.214 H-Index: 40 WoS, Impact Factor0.6		Volume 19	5/2025
12	Evaluation of the pharyngeal airway dimensions measured by cephalometrics and cone beam computed tomography in patients with skeletal class II malocclusions.	8	☒ Tác giả liên hệ	Journal of Orthodontic Science ISSN: 2278-1897 DOI: 10.4103/jos.jos_124_24	Q2 Scopus SJR 2024 0.348 s H-Index 21 WoS CiteScore 1.7 PubMed		Volume 14 - Issue 1	6/2025

	Trinh Thi Ngoc Nguyen, Lam Nguyen Le, Ngan Thi Bich Truong, Phung Thi Thanh Nguyen, Cuong Manh Tran, Tranh Thi Huyen Trinh, Loc Truong Tan and Kha Van Nguyen							
13	Efficacy of a Modified Lip Repositioning Surgery Technique with Tie Levator Labii Superioris and without Frenectomy and Myotomy for Treatment of Excessive Gingival Display: A Pre-post Clinical Study Lam Nguyen Le, Chau Minh Thi Pham, Thao Thi Do, Khanh Phuong Vu Le	4	☒ Tác giả chính	Dental Hypotheses (ISSN: 2155- 8213) DOI: 10.4103/denthy p.denthyp_76_2 4	Q3 Scopus SJR 2024: 0.252 H-Index: 16 WoS, CiteScore 2024:1.8 Impact Factor:0.6		Volu m16 - Issue 2	6/2025
Các bài báo trong nước								
Trước khi được công nhận học vị Tiến sĩ								

14	Phân tích Ricketts ở trẻ 15 tuổi tại Trường Trần Hưng Đạo Thành phố Cần Thơ Lê Nguyên Lâm, Trần Thị Quỳnh Như	2	☒ Tác giả chính	Tạp chí Y học Thực Hành (ISSN: 1859 - 1663)			5, 917, 131- 134	2014
Sau khi được công nhận học vị Tiến sĩ								
15	Nghiên cứu cấu trúc mô mềm theo phân tích Ricketts ở trẻ 12 - 15 tuổi tại thành phố Cần Thơ Lê Nguyên Lâm	1	☒ Tác giả chính	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2345 - 1210)			15, 140 - 145	5/2018
16	Nghiên cứu sự tăng trưởng và mối tương quan của các đặc điểm xương hàm dưới theo phân tích Ricketts ở trẻ 12 - 15 tuổi tại Cần Thơ Lê Nguyên Lâm	1	☒ Tác giả chính	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2345 - 1210)			15, 146 - 151	5/2018
17	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị sai lệch khớp cắn loại I Angle ở sinh viên Răng Hàm Mặt Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2345 - 1210)			16, 90 - 96	9/2018

	Nguyễn Mỹ Huyền, Lê Nguyên Lâm							
18	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, đánh giá kết quả điều trị bệnh nhân mất răng hàm trên phía sau bằng phương pháp nâng xoang hở, ghép xương và cấy ghép Implant tức thì tại Bệnh viện Mắt – Răng Hàm Mặt Cần Thơ năm 2017 – 2018 Bùi Cúc, Lê Nguyên Lâm	2	Tham gia	Tạp chí Y học thực hành (ISSN 1859-1663)			7, 75 - 79	7/2018
19	Kết quả điều trị gãy phức hợp gò má tại bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2016 – 2018 Lê Minh Thuận, Lê Nguyên Lâm	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2345 - 1210)			16, 65 - 71	9/2018
20	Kết quả điều trị bệnh nhân mất răng hàm trên phía trước bằng implant tức thì tại	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2345 - 1210)			18, 133 - 137	3/2019

	bệnh viện Mắt Răng hàm mặt thành phố Cần Thơ năm 2017- 2018 Huỳnh Tấn Tài, Lê Nguyên Lâm							
21	Đặc điểm lâm sàng, X – quang và kết quả điều trị phẫu thuật gãy hàm gò má bằng nẹp vít nhỏ tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ, 2018- 2019 Tô Tuấn Dân, Lê Nguyên Lâm	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2345 - 1210)			20, 252 - 258	10/2019
22	Đặc điểm lâm sàng, x quang và kết quả phẫu thuật điều trị gãy xương hàm dưới bằng nẹp vít nhỏ tại Bệnh viện Đa khoa Cà Mau, năm 2018 – 2019 Dương Văn Phú, Phạm Văn Linh, Lê Nguyên Lâm	3	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2345 - 1210)			20, 252 - 258	10/2019
23	Đặc điểm lâm sàng, các yếu tố liên quan	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ			22 – 25,	11/2019

	và đánh giá kết quả điều trị bệnh nhân có răng nhạy cảm ngà bằng laser diode Nguyễn Hoàng Giang, Lê Nguyên Lâm			(ISSN: 2345 - 1210)			727-736	
24	Bước đầu khảo sát tình trạng nhiễm sắc melanin nước và các yếu tố liên quan trên những bệnh nhân đến khám tại khoa Răng Hàm Mặt Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2019 Trần Huỳnh Trung, Huỳnh Văn Trương, Nguyễn Minh Khởi, Nguyễn Huy Hoàng Trí, Nguyễn Ngọc Nguyệt Minh, Đỗ Thị Thảo, Lê Nguyên Lâm , Trương Nhựt Khuê	8	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210) https://tapchi.ctump.edu.vn/index.php/ctump/article/view/1689			26, 9 - 13	4/2020
25	Đặc điểm lâm sàng, X-Quang và kết quả điều trị nội nha răng cối nhỏ bằng hệ	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210)			26, 61 - 68	4/2020

	thống Protaper tay và Protaper máy Nguyễn Đoàn Thảo Nguyễn, Lê Nguyên Lâm			<a href="https://tapchi.ctu
mp.edu.vn/index
.php/ctump/articl
e/view/1698">https://tapchi.ctu mp.edu.vn/index .php/ctump/articl e/view/1698				
26	Đánh giá kết quả điều trị tổn thương quanh chóp răng bằng phương pháp nội nha một lần hẹn Trương Trần Nhật Thanh, Võ Huỳnh Trang, Nguyễn Ngọc Thúy, Lê Nguyên Lâm	4	Tham gia	Tạp chí Y học thực hành (ISSN 1859-1663)			7 (1140) 51-53	6/2020
27	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của nang quanh chóp ở răng cửa hàm trên tại Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ Lâm Quang Sáng, Lê Nguyên Lâm	2	Tham gia	Tạp chí Y học thực hành (ISSN 1859-1663)			7 (1140) 98- 101	6/2020
28	Đặc điểm lâm sàng, X-quang sai khớp cắn loại II tại Trường Đại học Y dược Cần Thơ	2	Tham gia	Tạp chí Y học thực hành (ISSN 1859-1663)			6, 45 - 46	6/2020

	Nguyễn Thúy Xuân, Lê Nguyên Lâm							
29	Đặc điểm hình thái trên phim sọ nghiêng của các bệnh nhân sai hình xương hạng III Dương Minh Tùng, Nguyễn Ngọc Thanh Tâm, Lê Nguyên Lâm	3	Tham gia	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			495, 2, 37 - 40	9/2020
30	Kết quả phục hồi tổn thương thân răng cối nhỏ bằng INLAY sứ tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, năm 2019 – 2021 Bùi Trần Hoàng Huy, Lê Nguyên Lâm	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210) https://tapchi.ctump.edu.vn/index.php/ctump/article/view/1108			37, 193 - 198	5/2021
31	Đặc điểm lâm sàng, X-quang và kết quả phẫu thuật điều trị gãy thân xương hàm dưới bằng nẹp vít nhỏ tại Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Long, năm 2020-2021 Trương Việt Hưng,	3	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210) https://tapchi.ctump.edu.vn/index.php/ctump/article/view/745			41, 1 - 8	9/2021

	Phạm Văn Linh, Lê Nguyên Lâm							
32	Đặc điểm lâm sàng, x-quang tổn thương thân răng cối nhỏ được chỉ định phục hồi bằng inlay sứ tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ 2019 – 2021 Bùi Trần Hoàng Huy, Lê Huỳnh Minh Nguyệt, Lê Nguyên Lâm	3	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210) https://tapchi.ctump.edu.vn/index.php/ctump/article/view/363/249			54, 91 - 98	9/2022
33	Đặc điểm các bệnh răng miệng thường gặp ở bệnh nhân ngoại trú bệnh viện trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2021 – 2022 Nguyễn Thị Ngọc Diễm, Trần Thị Kim Ngọc, Trương Nhật Khuê, Lê Nguyên Lâm	4	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210) DOI: 10.58490/ctump.2022i51.262			51, 21 - 27	9/2022
34	Đặc điểm lâm sàng, x-quang răng trước hàm trên có nang quanh chóp của bệnh	2	☒ Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			521, 1, 54 - 58	11/2022

	nhân đến khám tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Thành phố Hồ Chí Minh và Bệnh viện Đại học Y Dược Cần Thơ Lê Nguyên Lâm, Huỳnh Tấn Lộc			DOI: 10.51298/vmj.v5 21i1.3943				
35	Đánh giá lâm sàng, x-quang chất lượng điều trị nội nha được thực hiện bởi sinh viên Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ Lê Nguyên Lâm, Hong Minh Đăng	2	☒ Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI: 10.51298/vmj.v5 21i1.3954			521, 1, 97 - 101	11/2022
36	Đặc điểm lâm sàng, x quang của viêm nha chu mạn tính Tại bệnh viện Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ Lê Nguyên Lâm, Phạm Thúy Duyên	2	☒ Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI: 10.51298/vmj.v5 22i2.4340			522, 2, 75 -80	12/2022
37	Đánh giá kết quả giảm ê buốt trên răng cối nhỏ và răng cối	4	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ			56, 165- 174	1/2023

	lớn bằng laser công suất thấp Nguyễn Hoàng Giang, Lê Nguyên Lâm , Trần Kim Định, Đỗ Diệp Gia Huân, Nguyễn Huy Hoàng Trí			(ISSN: 2354 - 1210) DOI: 10.58490/ctump.2023i56.521				
38	Đánh giá kết quả đau, sưng, dị cảm và khít hàm bằng phương pháp Fibrin giàu tiểu cầu PRF (Platelet-Rich-Fibrin) Lê Nguyên Lâm , Võ Văn Biết	2	☒ Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI: 10.51298/vmj.v522i1.4298			522, 1, 368 - 373	2/2023
39	Nghiên cứu tình trạng mòn răng và các yếu tố liên quan ở sinh viên răng hàm mặt, Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ Lê Nguyên Lâm , Nguyễn Thanh Thủy.	2	☒ Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI: 10.51298/vmj.v524i2.4824			524, 2, 55 - 59	2/2023
40	Nghiên cứu kích thước độ rộng của răng và sự sai biệt kích thước răng hai hàm theo phân tích	2	☒ Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI:			524, 2, 184 - 188	2/2023

	bolton trên sinh viên răng hàm mặt Trường Đại học Y Dược Cần Thơ			10.51298/vmj.v 524i2.4853				
	Lê Nguyên Lâm , Lê Nhật Tiến.							
41	Kết quả phẫu thuật cắt chóp nạo nang răng trước hàm trên có trám ngược bằng MTA và ghép xương đồng loại tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt thành phố Hồ Chí Minh và Bệnh viện Đại học Y dược Cần Thơ	2	☒ Tác giả chính	Tạp chí Y học Cộng đồng Việt Nam (ISSN: 2354 - 0613)			64, 2, 129 - 135	3/2023
	Lê Nguyên Lâm, Huỳnh Tấn Lộc							
42	Đánh giá kết quả thay đổi chỉ số PAR (Peer Assessment Rate) sau điều trị sai khớp cắn loại II Angle bằng hệ thống mắc cài MBT tại khoa Răng Hàm Mặt trường Đại học Y Dược Cần Thơ	2	☒ Tác giả chính	Tạp chí Y học Cộng đồng Việt Nam (ISSN: 2354 - 0613)			64, 3, 76 - 83	3/2023

	Lê Nguyên Lâm, Nguyễn Thúy Xuân.							
43	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá kết quả phẫu thuật nạo nang xương hàm trước trên có ghép xương đồng loại kết hợp huyết tương giàu tiểu cầu được che phủ bằng màng chân bì tại Bệnh viện Mắt – Răng Hàm Mặt thành phố Cần Thơ năm 2022 – 2023 Nguyễn Duy Tân, Lê Nguyên Lâm.	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210) DOI: 10.58490/ctump.2023i61.1520			61, 203- 211	7/2023
44	Kết quả phục hồi cấy ghép implant vùng thẩm mỹ sử dụng kỹ thuật màng chân răng tại bệnh viện Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ năm 2022-2023 Phan Trần Nguyệt Hạnh, Lê Nguyên Lâm	2	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI: 10.51298/vmj.v529i1B.6387			529 - tháng 8 1B - 245- 249	8/2023
45	Đánh giá kết quả điều trị nhổ răng khôn hàm	6	Tham gia	Tạp Chí Y Dược Học Cần Thơ			63, 30-36	9/2023

	dưới có ghép xương đồng loại kết hợp màng chân bì Nguyễn Viết Hiếu, Phạm Văn Linh, Phan Thế Phước Long, Lê Nguyên Lâm , Phan Bá Lộc.			(ISSN: 2354 - 1210) DOI: 10.58490/ctump. 2023i63.1461				
46	Đặc điểm lâm sàng, X-Quang bệnh nhân mất răng sau hàm trên có chỉ định nâng xoang hở tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ Nguyễn Thúy Xuân, Lê Nguyên Lâm.	2	Tham gia	Tạp Chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210) DOI: 10.58490/ctump. 2023i63.1417			63, 210- 218	9/2023
47	Đánh giá kết quả điều trị sai khớp cắn loại I theo angle có kéo lui khối răng trước hàm trên bằng dây phân đoạn và vít hỗ trợ Lê Nguyễn Thùy Dương, Trương Thị Bích Ngân, Lê Nguyên Lâm	3	Tham gia	Tạp Chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210) DOI: 10.58490/ctump. 2023i64.1431			64, 130- 137	9/2023
48	Đánh giá độc tính của nước súc miệng	3	Tham gia	Tạp Chí Y Dược học Cần Thơ			– SỐ 74	5/2024

	Chứa chlorhexidine và chlorine dioxide lên nguyên bào sợi nước người Trần Thị Phương Thảo, Lê Nguyên Lâm , Phạm Anh Vũ Thụy			(ISSN: 2354 – 1210) DOI: 10.58490/ctump.2024i74.2642			22-30	
49	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng sai khớp cắn loại I angle ở bệnh nhân chỉnh hình răng mặt tại bệnh viện trường Đại Học Y Dược Cần Thơ năm 2022-2024 Phạm Thị Minh Châu, Lê Nguyên Lâm	2	Tham gia	Tạp Chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210) DOI: 10.58490/ctump.2024i77.2730			77 377-383	8/2024
50	Đặc điểm lâm sàng và so sánh kết quả điều trị trên bệnh nhân có răng nhạy cảm ngà bằng laser Diode và laser Er,Cr:Ysgg tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	3	Tham gia	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI: 10.51298/vmj.v54i3.10849			541, 71-75	8/2024

	Võ Xuân Quang, Nguyễn Quang Tâm, Lê Nguyên Lâm							
51	Đánh giá đặc điểm lâm sàng tình trạng nhiễm sắc nướu tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ Phạm Bảo Chung, Lê Nguyên Lâm , Nguyễn Quang Tâm, Trần Huỳnh Trung	4	Tham gia	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI: 10.51298/vmj.v5 42i3.11247			542, 378- 382	9/2024
52	Đặc điểm lâm sàng, X quang của bệnh nhân sai khớp cắn hạng 2 chi 1 điều trị bằng khí cụ chức năng tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Thành phố Hồ Chí Minh Lê Nữ Khôi Nguyên, Lê Nguyên Lâm , Lữ Thị Cẩm Bình.	3	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210) DOI: 10.58490/ctump. 2024i80.3056			80,7- 14	9/2024
53	So sánh hiệu quả điều trị tăng sắc tố nướu bằng Laser Diode và ER,CR:YSGG	3	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI:			543, 338- 342	10/2024

	Trần Huỳnh Trung, Lê Nguyên Lâm , Phạm Anh Vũ Thụy			10.51298/vmj.v5 43i3.11587				
54	Kích thước chiều ngang xương ổ răng hàm trên người Việt liên quan đến tạo khoảng chỉnh nha răng nanh hàm trên ngầm một bên Nguyễn Đình Hùng Ân, Lê Nguyên Lâm , Dương Mỹ Linh, Hồ Thị Thùy Trang	4	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI: 10.51298/vmj.v5 43i3.11595			543, 369- 375	10/2024
55	Độc tính cấp của nước súc miệng Chứa chlorhexidine và chlorine dioxide lên chuột Trần Thị Phương Thảo, Lê Nguyên Lâm , Phạm Anh Vũ Thụy	3	Tham gia	Tạp chí Y học Cộng đồng Việt Nam (ISSN: 2354 - 0613) DOI: 10.52163/yhc.v6 5iCD12.1847			Vol. 65, Specia l Issue 12, 229- 233	11/2024
56	So sánh trước và sau điều trị chỉnh hình răng mặt không nhỏ răng trên bệnh nhân trường thành sai khớp cắn hạng I Angle.	3	Tham gia	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI: 10.51298/vmj.v5 49i3.14008			Tập 549 - tháng 4 336- 341	4/2025

	Trần Tiểu Trang, Đổng Khắc Thâm, Lê Nguyên Lâm							
57	Nghiên cứu tạo hạt xương bò vô bào hướng tới làm vật liệu ghép xương trong nha khoa Bùi Cúc, Tô Minh Quân, Nguyễn Thị Ngọc Mỹ, Hoàng Minh Thạch, Lê Nguyên Lâm, Lê Minh Thuận, Bùi Hoàng Minh Phước, Bùi Hoàng Minh Đức, Trần Lê Bảo Hà, Nguyễn Văn Lâm	11	Tham gia	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI: 10.51298/vmj.v5 47i2.13018			Tập 547 - tháng 2 323- 328	2/2025
58	Đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng bệnh nhân mất răng cối lớn thứ nhất hàm dưới có chỉ định phục hồi bằng phương pháp đặt implant dưới mào xương Trần Quốc Ninh, Bùi Hoàng Minh Đức, Trương Anh Hào, Phạm Đức Huy, Trầm	7	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI: 10.51298/vmj.v5 50i2.14286			Tập 550 tháng 5 385- 389	5/2025

	Kim Định, Nguyễn Hoàng Giang, Lê Nguyên Lâm							
59	Đánh giá kết quả cấy ghép implant với kỹ thuật dựng mô mềm vùng răng cối lớn sử dụng hỗn hợp melatonin và hyaluronic acid Bùi Hoàng Minh Đức, Bùi Cúc, Bùi Hoàng Minh Phước, Trần Quốc Ninh, Hoàng Minh Tú, Lê Nguyên Lâm	6	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI: 10.51298/vmj.v5 50i3.14412			Tập 550 tháng 5 387- 391	5/2025
60	Đặc điểm lâm sàng, x- quang sai khớp cắn loại I Angle điều trị với sự hỗ trợ kéo lui của minivis Huỳnh Thị Ngọc Thoại, Lê Nguyên Lâm	2	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI: 10.51298/vmj.v5 51i1.14550			Tập 551 tháng 6 số 1 362- 366	5/2025
61	Khảo sát vi khuẩn gây bệnh nha chu bằng Real-time PCR và mối liên quan với mức độ nặng của viêm nha chu	2	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI:			Tập 551 tháng 6 số 2 372- 376	6/2025

	Nguyễn Mỹ Hà, Lê Nguyễn Lâm			10.51298/vmj.v 551i2.14665				
62	Đặc điểm lâm sàng và hình ảnh Cone-Beam CT ở bệnh nhân mất răng sau hàm trên có chỉ định nâng xoang kín Võ Thành Cảnh, Trần Huỳnh Trung, Lê Nguyễn Lâm, Phan Thành Tường, Trương Nhật Khuê	5	Tham gia	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868) DOI: 10.51298/vmj.v 551i2.14670			Tập 551 - tháng 6 số 2 390- 394	6/2025

Trong đó: Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 10 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế có mã số ISSN [2, 3, 5, 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13].

Báo cáo toàn văn hội nghị khoa học công nghệ tuổi trẻ các trường đại học, cao đẳng Y- Dược Việt Nam đạt giải thưởng (01 bài)								
<i>Trước khi được công nhận học vị Tiến sĩ</i>								
1	Khảo sát tình trạng tai biến mọc răng khôn và hướng điều trị tại Khoa Răng Hàm Mặt Bệnh viện Đa khoa Cần Thơ Lê Nguyễn Lâm			Bằng khen Giải ba tác giả tại Hội nghị khoa học công nghệ tuổi trẻ Y Dược toàn quốc lần thứ 12 theo quyết định 405/QĐ/TUĐTN, ngày 12/4/2004; Ban Chấp hành trung ương Đoàn TNCSHCM			Giải Ba	2004

Nhóm tác giả Báo cáo toàn văn hội nghị khoa học công nghệ tuổi trẻ các trường đại học, cao đẳng Y- Dược Việt Nam đạt giải thưởng (02 bài)								
<i>Sau khi được công nhận học vị Tiến sĩ</i>								
Giải thưởng trong nước								
1	The effects of Platelet-rich plasma (PRP) on accelerated canine movement Trương Thị Bích Ngân; Người hướng dẫn: Lê Nguyên Lâm		Nhóm tác giả	Bằng khen Giải ba nhóm tác giả tại Hội nghị Khoa học Công nghệ tuổi trẻ các Trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Việt Nam lần thứ XXI theo quyết định số 5257/QĐ/ĐHYHN, ngày 3/11/2022; ĐHYHN			Giải ba	2022
2	Evaluation of maxillary anterior en-mass retraction with C-wire and miniscrew implant anchorage in treatment of class I malocclusion Lê Nguyễn Thùy Dương; Người hướng dẫn: Lê Nguyên Lâm		Nhóm tác giả	Bằng khen Giải nhì nhóm tác giả tại Hội nghị Khoa học Công nghệ tuổi trẻ các Trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Việt Nam lần thứ XXIII theo quyết định số 4740/QĐ/ĐHYDCT, ngày 26/12/2024; ĐHYDCT			Giải nhì	2024
Giải thưởng quốc tế								

3	Three-dimensional assessment of maxillary sinus volume in different age and sex groups in the vietnamese population using CBCT: Significance of sinus lift and implant placement Người hướng dẫn: Lê Nguyên Lâm		Nhóm tác giả	Bằng khen Giải nhì nhóm tác giả E-Poster Presentation tại cuộc thi do International Dental Educationists Association (IDEA) in collaboration with Coorg Institute of Dental Sciences, Virajpet, Indian			Giải nhì	2025
---	--	--	--------------	---	--	--	----------	------

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Tổ biên soạn đề án mở mã ngành sau đại học chuyên ngành Tiến sĩ Răng Hàm Mặt	Tham gia	Số: 555/ QĐ-ĐHYDCT ngày 06/03/2019	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Số: 1094/ QĐ-ĐHYDCT ngày 26/04/2019	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 ☐ NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 ☐ HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐;

04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 26 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Lê Nguyên Lâm